

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CHẤP THUẬN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 3600979223 (số cũ 4703000501 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/02/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 23/03/2011)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Đăng ký giao dịch số: /QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày tháng năm 2012)



Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH (LKWA)

Địa chỉ: 2Bis, Cách Mạng Tháng Tám, P. Xuân Bình, TX. Long Khánh, Đồng Nai

Điện thoại: (84-61) 3.877.241

Fax: (84-61) 3.783.897

Website: capnuoclongkhanh.com.vn

Email: capnuoclongkhanh@yahoo.com.vn

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHƯƠNG ĐÔNG (ORS)

Địa chỉ: Số 194 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 3914.4290

Fax: (84-8) 3914.2295

Website: www.ors.com.vn

Email: ors@ors.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Ông Lê Văn Thới

Số điện thoại: (84-61) 3.877.241

Chức vụ: PCT HĐQT kiêm Giám đốc

Fax: (84-61) 3.783.897

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 3600979223 (số cũ 4703000501) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18 tháng 02 năm 2008, thay đổi lần thứ 1 ngày 23/03/2011)



ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu : Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phiếu
Tổng số lượng đăng ký giao dịch : 2.500.000 cổ phiếu
Tổng giá trị đăng ký giao dịch : 25.000.000.000 đồng

❖ Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN ĐẤT VIỆT

Địa chỉ: 2 Huỳnh Khương Ninh, phường ĐaKao, quận I, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3910.5401

Fax: (84-8) 3910.5402

Website:

Email: vietland@vietland-audit.com

❖ Tổ chức cam kết hỗ trợ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHƯƠNG ĐÔNG (ORS)

Địa chỉ: Số 194 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 3914.4290

Fax: (84-8) 3914.2295

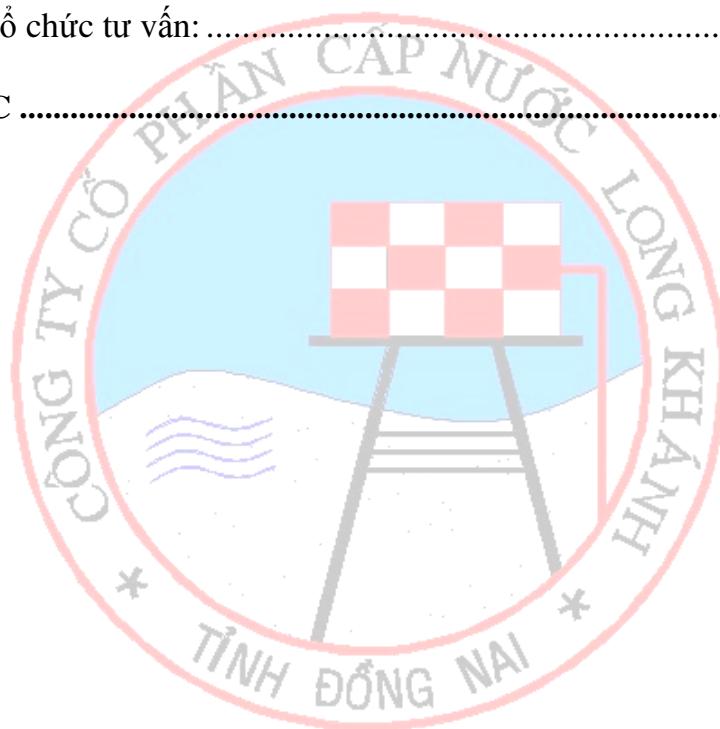
Website: www.ors.com.vn

Email: ors@ors.com.vn

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	1
I.1. Rủi ro về kinh tế.....	1
I.2. Rủi ro về luật pháp.....	1
I.3. Rủi ro về thiên tai.....	1
I.4. Rủi ro đặc thù của ngành.....	1
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	2
II.1. Tổ chức đăng ký giao dịch	2
II.2. Tổ chức cam kết hỗ trợ	3
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	3
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	3
IV.1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	3
IV.2. Cơ cấu tổ chức công ty:.....	5
IV.3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty.....	5
IV.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; cơ cấu cổ đông:.....	6
IV.5. Danh sách những công ty có liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch:	8
IV.6. Hoạt động kinh doanh:	8
IV.7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:.....	11
IV.8. Vị thế của công ty trong cùng ngành:.....	12
IV.9. Chính sách đối với người lao động:.....	13
IV.10. Chính sách cổ tức:.....	14
IV.11. Tình hình hoạt động tài chính:.....	14
IV.12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:.....	16
IV.13. Tài sản:	26

IV.14.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo:.....	26
IV.15.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch.....	29
IV.16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:.....	29
V.	CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	29
VI.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	31
VI.1.	Tổ chức đăng ký giao dịch:	31
VI.2.	Tổ chức kiểm toán:	31
VI.3.	Tổ chức tư vấn:	31
VII.	PHỤ LỤC	32





I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

I.1. Rủi ro về kinh tế

Quá trình phát triển và hội nhập của nền kinh tế Việt Nam gắn kết với những biến đổi của nền kinh tế Thế giới và do vậy kinh tế trong nước sẽ gánh chịu nhiều yếu tố rủi ro mang tính hệ thống. Sự thay đổi của nền kinh tế Thế giới sẽ gây ảnh hưởng nhất định đối với nền kinh tế trong nước và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Mặt khác, riêng đối với nền kinh tế trong nước, sự phát triển tất yếu sẽ dẫn đến những thay đổi về chính sách kinh tế nói chung. Các yếu tố kinh tế vĩ mô như chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa, tốc độ tăng trưởng kinh tế, hay lạm phát đều sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

I.2. Rủi ro về luật pháp

Hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện và chắc chắn sẽ có những thay đổi nhất định. Là doanh nghiệp Nhà nước chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty chịu sự điều tiết của Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán.

Ngoài ra do lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là kinh doanh nước sạch nên các Luật, Nghị định liên quan đến lĩnh vực cấp nước và các loại hàng hóa đặc biệt cũng có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hiện nay trên địa bàn Công ty quản lý không có đơn vị cấp nước nào hoạt động song song nên hoạt động kinh doanh của Công ty không bị cạnh tranh bởi các đối thủ khác. Tuy nhiên với chủ trương xã hội hóa ngành nước, các quy định và chính sách của Nhà nước sẽ thay đổi, do vậy khả năng hoạt động trong một thị trường cạnh tranh là điều có thể xảy ra trong tương lai đối với Công ty.

I.3. Rủi ro về thiên tai

Là doanh nghiệp hoạt động cung cấp nước sạch với đầu vào chủ yếu là nguồn nước ngầm trong thiên nhiên, nên tình hình thời tiết có nhiều ảnh hưởng quan trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; đặc biệt trong điều kiện hạn hán nghiêm trọng, hoạt động sản xuất của Công ty có thể bị ngừng trệ.

I.4. Rủi ro đặc thù của ngành

Đặc điểm hoạt động rất riêng của Công ty là giá bán đầu ra của sản phẩm không được phép tự do điều chỉnh mà do UBND tỉnh quyết định; trong khi đó giá các nguyên, nhiên



vật liệu đầu vào cho sản xuất đều phải mua theo giá thị trường. Đây là khó khăn lớn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong điều kiện hiện nay giá cả các nguyên liệu đầu vào ngày một tăng.

Hệ thống mạng lưới của Công ty bao phủ trên địa bàn rộng nên việc kiểm soát chặt chẽ là rất khó thực hiện. Tình trạng xâm phạm hành lang an toàn các tuyến ống diễn ra ngày một nhiều hơn, công tác bảo vệ nguồn nước để phòng chống các chất thải gây ô nhiễm nguồn là những vấn đề ngày càng phức tạp đòi hỏi có sự góp sức của nhiều đơn vị liên quan và cả cộng đồng.

Với đặc thù của ngành, Công ty buộc phải đầu tư dự án cấp nước đón đầu quy hoạch dân cư, khu công nghiệp với chi phí đầu tư lớn. Tuy nhiên nếu tốc độ phát triển kinh tế hay đầu tư của địa phương giảm sút không như mong đợi thì việc đầu tư các dự án này sẽ gặp nhiều rủi ro.

Là doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng do đặc thù ngành nước nên hoạt động vẫn ít nhiều phải mang tính chất công ích, phục vụ cộng đồng. Đặc biệt là việc cung cấp nước sạch đến các khu vực nông thôn, khu vực đặc biệt khó khăn... với chi phí cao mà giá bán thấp hơn giá thành sản xuất, gây ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Lĩnh vực hoạt động của Công ty chịu sự chi phối rất lớn của Nhà nước. Các thay đổi về quy định của pháp luật hoặc những điều chỉnh chính sách liên quan đến hoạt động cung cấp nước sạch của Nhà nước nói chung, hay của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

II.1. Tổ chức đăng ký giao dịch

Ông NGUYỄN VĂN BÌNH	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông LÊ VĂN THỚI	Chức vụ: Giám đốc
Bà NGUYỄN THỊ THANH TÂM	Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát
Ông LÊ VĂN ANH	Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.



II.2. Tổ chức cam kết hỗ trợ

Ông **LÂM ĐẠO THẢO**

Chức vụ: Quyền Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty Cổ phần Chứng Khoán Phương Đông (ORS) tham gia lập trên cơ sở hợp đồng cam kết hỗ trợ với Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

UBCKNN	: Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước
SGDCK	: Sở Giao dịch Chứng khoán
Công ty, LKWA	: Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
Tổ chức tư vấn, ORS	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông
DHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	: Hội đồng quản trị
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
BHXH	: Bảo hiểm xã hội
CNĐKKD	: Chứng nhận đăng ký kinh doanh
BCTC	: Báo cáo tài chính
UBND	: Ủy ban Nhân dân
TTCK	: Thị trường chứng khoán

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

IV.1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

IV.1.1- Lịch sử hình thành và phát triển


Tiền thân của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh là Xí nghiệp nước Long Khánh, một đơn vị hạch toán phụ thuộc, được thành lập theo Quyết định số : 59/QĐ-XDCN ngày 29 tháng 07 năm 2004 của Công ty TNHH 1 Thành viên Xây dựng Cấp nước Đồng Nai. Xí nghiệp là đơn vị trực thuộc Công ty TNHH 1 Thành viên Xây dựng Cấp



nước Đồng Nai theo Quyết định số 3536/QĐ.CT.UBT ngày 11 tháng 08 năm 2004 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

Ngày 24 tháng 09 năm 2007, Xí nghiệp nước Long Khánh được chuyển đổi thành Công ty cổ phần với tên gọi là Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (Tên viết tắt: LKWA) theo Quyết định số 3060/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai và Giấy CNĐKKD số 4703000501 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/02/2008

IV.1.2- Giới thiệu về công ty

- Tên công ty : **Công ty Cổ phần Cấp Nước Long Khánh**
- Tên tiếng Anh : Long Khanh Water Supply Joint Stock Company
- Tên viết tắt : LKWA
- Logo : 
- Trụ sở chính : Số 02 Bis, đường Cách mạng tháng 8, phường Xuân Bình, Thị xã Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại : (061) 387 7241
- Fax : (061) 378 3897
- Email : capnuoclongkhanh@yahoo.com.vn
- Giấy CNĐKKD : Giấy chứng nhận ĐKKD số 3600979223 (số cũ 4703000501) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18 tháng 02 năm 2008, thay đổi lần thứ 1 ngày 23/03/2011
- Vốn điều lệ hiện tại : 25.000.000.000 (Hai mươi lăm tỷ) đồng.
- Ngành nghề kinh doanh :
 - + Khai thác, lọc nước phục vụ sinh hoạt và công nghiệp;
 - + Phân phối nước sạch;
 - + Xây dựng đường ống cấp thoát nước, trạm bơm;
 - + Lắp đặt ống cấp nước, thoát nước, bơm nước;
 - + Theo dõi giám sát thi công;
 - + Sản xuất các sản phẩm kim loại cho xây dựng và kiến trúc.



- Quá trình tăng vốn từ khi cổ phần hóa: Từ khi cổ phần hóa đến nay, Công ty chưa tăng vốn điều lệ. Trong quá trình cổ phần hóa, Công ty thu được một khoản thặng dư vốn từ việc bán đầu giá cổ phần lần đầu, với giá trị hơn 85 triệu đồng. Khoản thặng dư này vẫn được giữ nguyên và chưa được sử dụng cho đến thời điểm hiện tại.
- Công ty đã được UBCKNN chấp thuận việc đăng ký Công ty đại chúng vào ngày 24/03/2009 và đến ngày 07/11/2011 Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận Đăng ký chứng khoán tập trung số 71/2011/GCNCP-VSD cho LKWA.

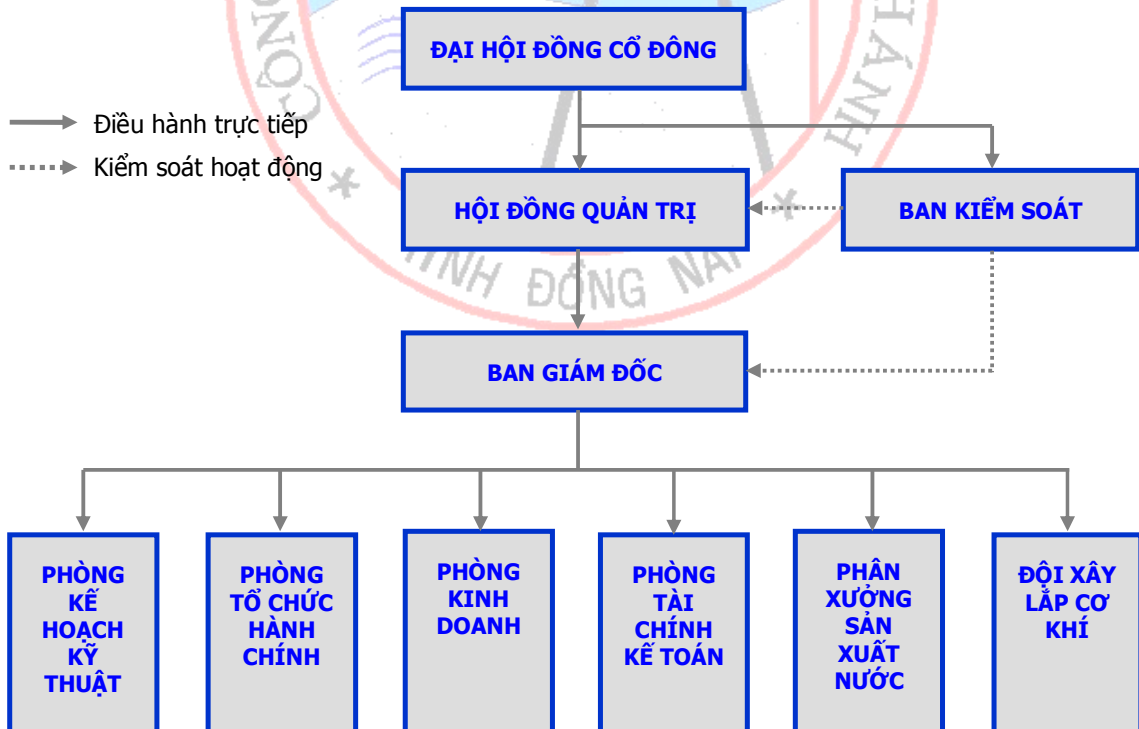
IV.2. Cơ cấu tổ chức công ty:

Công ty Cổ phần Cấp Nước Long Khánh có phần vốn góp của Nhà nước chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ. Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty là sản xuất và cung cấp nước sạch cho sinh hoạt và công nghiệp; kinh doanh vật tư chuyên ngành nước và xây lắp đường ống cấp nước.

Cơ cấu tổ chức của công ty hiện tại chỉ có một trụ sở tại địa chỉ Số 02 Bis, đường Cách mạng tháng 8, phường Xuân Bình, Thị xã Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai.

IV.3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

➤ **Sơ đồ tổ chức bộ máy:**





➤ **Bộ máy quản lý và chức năng của từng bộ phận**

- Ban giám đốc điều hành (2 người)
- Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật (4 người): trực tiếp quản lý công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh, kỹ thuật, dịch vụ và vật tư của Công ty.
- Phòng Kế toán – Tài vụ (4 người): quản lý và điều hành công tác tài chính - kế toán, thống kê và hạch toán kinh tế của Công ty.
- Phòng Tổ chức – Hành chính (3 người): quản lý, điều hành công tác tổ chức nhân sự, đào tạo, lao động tiền lương, hành chính – quản trị, an toàn lao động, công tác bảo vệ và tự vệ của Công ty; đảm bảo điều kiện cần thiết cho các hoạt động của bộ máy điều hành Công ty.
- Phòng Kinh doanh (11 người): quản lý, điều hành công tác ghi và thu tiền nước; quản lý khách hàng sử dụng nước; giải quyết thắc mắc, khiếu nại của khách hàng.
- Đội Xây lắp – Cơ khí (13 người): thi công, xây lắp các công trình đường ống cấp thoát nước, bơm nước; sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống mạng lưới cấp nước và máy móc thiết bị của công ty; gia công sản phẩm cơ khí phục vụ cho công tác thi công, xây lắp và sửa chữa đường ống cấp – thoát nước.
- Phân xưởng sản xuất nước (18 người): sản xuất nước sinh hoạt từ nguồn nước ngầm; điều tiết, cung cấp nước đạt tiêu chuẩn 1329/2002/BVT.

IV.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; cơ cấu cổ đông:

IV.4.1- Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty vào ngày 05/05/2011

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/ Số CMND	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Công ty TNHH Một Thành viên Cấp nước Đồng Nai	48 CMTT, P. Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	4704000005	1.275.000	51,0%
2	Công ty CP Nhựa Tân Tiến	169/105 Chu Văn An - P12- Q. Bình Thạnh - TP.HCM	4103001161	147.000	5,9%
3	Đào Quý Tính	95B Khổng Tử, TX Long Khánh	271601564	130.000	5,2%



	Tổng Cộng			1.552.000	62,1%
--	------------------	--	--	------------------	--------------

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 05/05/2011

IV.4.2- Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Công ty TNHH Một Thành viên Cấp nước Đồng Nai. Đại diện:	48 CMTT, P. Quyết Thắng, Tp.Biên Hòa, Đồng Nai	1.275.000	51,00%
	- Ông Nguyễn Văn Bính		500.000	20,00%
	- Ông Lê Văn Thới		275.000	11,00%
	- Ông Lê Văn Anh		250.000	10,00%
	- Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm		250.000	10,00%
2	Công đoàn (Đại diện: Ông Nguyễn Văn Hòa)	48 CMTT, P. Quyết Thắng, Tp.Biên Hòa, Đồng Nai	25.000	1,00%
3	Người lao động	48 CMTT, P. Quyết Thắng, Tp.Biên Hòa, Đồng Nai	80.300	3,21%
4	Nhà đầu tư chiến lược		245.000	9,80%
5	Cổ đông khác		874.700	34,99%
	Tổng cộng		2.500.000	100,00%

Nguồn: Giấy Chứng nhận ĐKKD số 3600979223 (số cũ 4703000501) của LKWA ngày 18/02/2008, thay đổi lần thứ 1 ngày 23/03/2011

Công ty Cổ phần Cấp Nước Long Khánh đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600979223 (số cũ 4703000501) ngày 18 tháng 2 năm 2008, thay đổi lần thứ 1 ngày 23/03/2011. Theo quy định tại Điều 84, Khoản 5, Luật Doanh nghiệp 2005, thời hạn hiệu lực của việc hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập là đến ngày 18/02/2011. Như vậy, đến thời điểm hiện nay mọi hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

IV.4.3- Cơ cấu cổ đông vào ngày 05/05/2011



Stt	Cơ cấu cổ đông	Số cổ đông (người)	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị vốn cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	206	2.500.000	25.000.000.000	100,00
	Tổ chức	4	1.545.000	15.450.000.000	61,8%
	Cá nhân	202	955.000	9.550.000.000	38,2%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0%
	Tổ chức	-	-	-	-
	Cá nhân	-	-	-	-
	Tổng cộng	206	2.500.000	25.000.000.000	100,00

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 05/05/2011

IV.5. Danh sách những công ty có liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch:

Công ty mẹ

Tên công ty : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Địa chỉ : 48 CMTT, P. Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại : 0613 843316

Giấy chứng nhận ĐKKD : Số 4704000005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/4/2004

Vốn điều lệ : 270.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu đối với LKWA : 51% vốn điều lệ, tương ứng 1.275.000 cổ phần
(Công ty mẹ góp vốn ngay từ thời điểm thành lập ngày 18/02/2008)

IV.6. Hoạt động kinh doanh:

IV.6.1- Sản phẩm - dịch vụ chính

Công ty có đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh khá đặc biệt. Nguyên liệu nước được khai thác từ thiên nhiên, sau đó được xử lý thành nguồn nước sạch và chuyển đến cung cấp cho khách hàng (nước thương phẩm).

Sản phẩm và dịch vụ chính của công ty là cung cấp nước sạch phục vụ cho cộng đồng dân cư và sản xuất và dịch vụ xây lắp các công trình nước dân dụng và công nghiệp.



Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2010, 2011

ĐVT: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2010		Năm 2011	
	Doanh thu	Tỷ trọng	Doanh thu	Tỷ trọng
Bán hàng	9.858	58,27%	11.836	57,02%
Cung cấp dịch vụ	7.061	41,73%	8.921	42,98%
Tổng cộng	16.919	100%	20.757	100%

Nguồn: BCTC năm 2010, 2011 được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Đất Việt

Cơ cấu lãi gộp của Công ty năm 2010, 2011

ĐVT: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2010		Năm 2011	
	Lãi gộp	Tỷ trọng	Lãi gộp	Tỷ trọng
Bán hàng	5.793	85,9%	7.101	93,51%
Cung cấp dịch vụ	951	14,1%	493	6,49%
Tổng cộng	6.744	100%	7.594	100%

Nguồn: BCTC năm 2010, 2011 được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Đất Việt

Thuận lợi:

- Công ty có khách hàng ổn định, có địa bàn hoạt động bao gồm cả thị xã Long Khánh và các vùng phụ cận;
- Hoạt động kinh doanh không có sự cạnh tranh của các doanh nghiệp khác;
- Công ty có đội ngũ quản lý và điều hành nhiều kinh nghiệm, có đội ngũ công nhân với trình độ kỹ thuật lành nghề.

Khó khăn:

- Giá nguyên vật liệu tăng theo giá thị trường làm chi phí sản xuất của Công ty ngày càng tăng; trong khi đó đầu ra không tăng về giá bán (giá bán nước máy do UBND Tỉnh Đồng Nai duyệt) làm sụt giảm lợi nhuận của Công ty;
- Hoạt động xây lắp của Công ty còn chưa phát triển mạnh, kinh nghiệm tham gia đấu thầu chưa nhiều nên số hợp đồng ký kết được còn hạn chế;
- Địa bàn thị xã Long Khánh có nguồn nước ngầm dồi dào và tương đối tinh khiết, do vậy nhiều hộ dân, các đơn vị và doanh nghiệp vẫn còn sử dụng giếng khoan nên ảnh



hường đến sản lượng và doanh số tiêu thụ nước của công ty;

- Giá bán nước cho các đơn vị sản xuất, các doanh nghiệp cao hơn. Tuy nhiên, tỷ trọng khách hàng thuộc các đối tượng này không nhiều, chỉ chiếm khoảng 1% trong cơ cấu sản lượng bán hàng. Đối tượng khách hàng chủ yếu hiện nay của công ty là khu vực dân cư với giá bán (do UBND tỉnh Đồng Nai quy định) không cao; do vậy tỷ suất sinh lợi chung không cao.

IV.6.2- Nguyên vật liệu

➤ Nguồn nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu	Xuất xứ	Nhà cung cấp
Điện	Việt Nam	Điện Lực Long Khánh
Hóa chất (Phèn, Clor)	Việt Nam	Công ty TNHH Hóa chất và Môi trường Vũ Hoàng
Đồng hồ nước các loại	Đức, Thái Lan	Công ty Liên doanh Đồng hồ nước Zennercoma, Công ty Thương mại và Phát triển Công nghệ Bắc Hà
Ống HDPE Các loại	Việt Nam	Công ty CP Nhựa Tân Tiến
Ống Gang các loại	Việt Nam	C.ty TNHH Ống Gang Cầu Đài Việt

➤ Sự ổn định của nguồn nguyên vật liệu

Nguồn nguyên vật liệu được Công ty mua từ các nhà cung cấp trong nước và nhập khẩu. Nguồn cung cấp tương đối ổn định; thị trường cung cấp phong phú, dồi dào. Công ty cũng có nhà cung cấp là cổ đông chiến lược (Công ty Cổ phần Nhựa Tân Tiến) chuyên cung cấp ống HDPE các loại. Riêng nguồn năng lượng (điện), vào những tháng mùa khô (tháng 02, 03, 04) hàng năm thường không đủ để hoạt động liên tục, tuy nhiên công ty đã chủ động đầu tư 03 máy phát điện với công suất mỗi máy đạt 40KVA để ổn định sản xuất.

➤ Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu đến doanh thu và lợi nhuận

Tỷ trọng nguyên vật liệu chiếm trong giá thành Sản xuất nước là 20%, chiếm 59% trong hoạt động xây lắp đường ống. Do đó giá nguyên vật liệu tăng hoặc giảm sẽ ảnh hưởng khá lớn đến lợi nhuận của công ty.

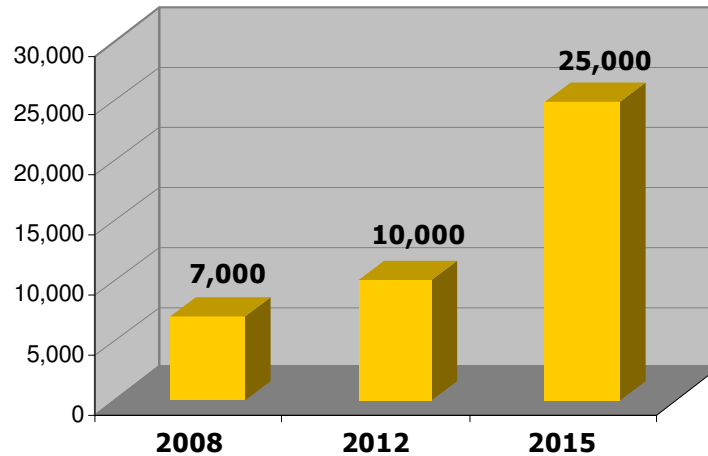
IV.6.3- Kế hoạch phát triển kinh doanh

Với mục tiêu là cung cấp đầy đủ nước sạch cho khách hàng tại Thị xã Long Khánh, bao gồm cả nước máy sinh hoạt và nước sản xuất cho các cụm, khu công nghiệp, Công ty đang có kế hoạch nâng cao công suất khai thác nước hàng năm.



Công suất thiết kế của các trạm bơm nước ngầm hiện nay là 7.000 m³/ngày đêm. Từ năm 2009 Công ty đã đầu tư xây dựng thêm 02 trạm bơm nước; dự tính năm 2012 trạm bơm mới sẽ nâng công suất khai thác nước lên 10.000 m³/ngày đêm đến năm 2015 đầu tư khai thác nước mặt tại hồ Suối Tre và nhận nước từ sông La Ngà, nâng tổng công suất khai thác lên 25.000m³/ngày đêm.

Kế hoạch nâng cao công suất khai thác nước
(đơn vị: m³/ngày đêm)



IV.7- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

IV.7.1- Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2010, 2011

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Tăng/giảm 2011/2010
Tổng giá trị tài sản	33.645	34.082	1,3%
Doanh thu thuần	16.919	20.757	22,68%
Giá vốn hàng bán	10.175	13.163	29,37%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.017	4.199	4,53%
Lợi nhuận trước thuế	4.017	4.200	4,56%
Lợi nhuận sau thuế	3.013	3.150	4,55%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.205	1.260	4,56%

Nguồn: BCTC năm 2010, 2011 được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Đất Việt

IV.7.2- Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của



công ty trong năm báo cáo

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có sự tăng trưởng khá và ổn định trong những năm qua. Năm 2011 doanh thu thuần của Công ty là 20,7 tỷ đồng, tăng 22,68% so với năm 2010. Lợi nhuận sau thuế năm 2011 đạt hơn 3,1 tỷ đồng, tăng 4,55% so với năm 2010.

Năm 2010 và 2011, nền kinh tế trong nước vẫn còn nhiều biến động và chưa thật sự hồi phục. Giá cả một số nguyên vật liệu tăng đặc biệt là từ nửa cuối năm, trong đó có giá vốn hàng bán tăng lên 29,37% đã làm cho giá thành sản xuất của công ty tăng theo. Bên cạnh đó, giá bán nước máy tuy đã được điều chỉnh theo hướng dẫn thông tư liên tịch số 95/TTLT-BTC-BXD -BNN ngày 19/05/2009 nhưng vẫn chưa thể theo kịp mức tăng của nguyên vật liệu (doanh thu năm 2011 tăng 22,68% so với năm 2010) khiến giá thành sản xuất của Công ty vẫn ở mức cao. Điều này đã làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của công ty (Lợi nhuận sau thuế năm 2011 chỉ tăng 4,55% so với năm 2010).

Ngoài ra hoạt động xây lắp đường ống cấp nước của công ty cũng bị chậm trễ, không đạt kế hoạch đề ra do năng lực và kinh nghiệm trong việc tham gia đấu thầu các dự án của Công ty còn hạn chế. Hạn chế về vốn kinh doanh cũng khiến cho Công ty gặp phải một số khó khăn trong việc đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước.

IV.8 -Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:

IV.8.1- Vị thế của công ty trong ngành

Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh hoạt động trên địa bàn thị xã Long Khánh là công ty con của Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng Cấp nước Đồng Nai.

Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh là công ty duy nhất hoạt động trong lĩnh vực cấp nước tại Thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, mặc dù còn khá khiêm tốn, song đang từng bước phát triển.

Năng lực sản xuất của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh hiện nay đủ để sản xuất nước đáp ứng cho nhu cầu sinh hoạt và sản xuất tại địa bàn thị xã Long Khánh. Công ty cũng đang có kế hoạch đầu tư mới để tăng cường năng lực sản xuất – kinh doanh phục vụ khách hàng. Hoạt động xây lắp của Công ty cũng đang dần hoàn thiện, dần tiến đến khả năng xây dựng các tuyến ống cấp nước với giá trị lớn.

IV.8.2- Triển vọng phát triển của ngành



Lĩnh vực sản xuất và cung cấp nước sạch tại Thị xã Long Khánh có nhiều tiềm năng phát triển. Theo tiêu chuẩn cung cấp nước sinh hoạt cho thành phố, thị xã vừa và nhỏ, khu công nghiệp nhỏ bình quân mỗi người dân phải đạt từ 200 đến 270 lít/ngày. Hiện tại, mức tiêu dùng nước sinh hoạt tại Thị xã Long Khánh chỉ đạt 140 lít/ngày/người cho thấy tiềm năng khai thác nhu cầu này là rất lớn. Riêng khu công nghiệp tại thị xã Long Khánh hiện đang trong giai đoạn xây dựng và phát triển (khu, cụm công nghiệp Suối Tre), do đó việc cung cấp nước cho tiêu dùng và sản xuất nhất định sẽ tăng cao trong tương lai gần.

Mặt khác, hiện nay có rất nhiều hộ gia đình ở Long Khánh tự khai thác nước để phục vụ sinh hoạt, làm hạn chế khả năng mở rộng doanh thu tiêu thụ của Công ty. Tuy nhiên, nguồn nước ngầm ngày càng cạn kiệt nên người dân chắc chắn sẽ cần phải bổ sung nguồn nước khác. Công ty đang thực hiện dự án đầu tư của công ty Xây dựng 02 trạm bơm nước để đưa vào sử dụng, xin cấp 02 héc-ta đất tại Suối Tre đầu tư xây dựng khu xử lý nguồn nước 15.000m³/ngày đêm; đầu tư lắp đặt tuyến ống cấp nước từ Dầu Giây về thị xã Long Khánh để tiếp nhận nguồn nước từ sông La Ngà về nhằm đáp ứng cung cấp ổn định nước sạch cho sinh hoạt dân cư và sản xuất. Dự kiến trong tương lai gần, doanh thu cung cấp nước của Công ty sẽ có sự tăng trưởng tốt hơn nữa.

IV.8.3- Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước và xu thế chung trên Thế giới

Ngành cấp nước là một ngành kinh doanh có tính chất ổn định cao do tính co giãn của cầu rất thấp. Nhìn về triển vọng dài hạn, nếu như các quy định về giá bán (như hiện tại) được dỡ bỏ, thì biên độ lợi nhuận của các công ty trong ngành là khá ổn định, những khó khăn do biến động chi phí đầu vào sẽ dễ dàng được giải quyết.

Đối với một nền kinh tế đang phát triển như Việt Nam, tốc độ tăng trưởng hạ tầng cơ sở nhanh chóng mở ra những cơ hội đáng kể cho sự phát triển chung của ngành. Bên cạnh đó, nhu cầu tiêu dùng các sản phẩm – dịch vụ phục vụ sinh hoạt của người dân cũng ngày càng nâng cao là những thuận lợi để các công ty cải tiến quy mô và chất lượng kinh doanh theo chiều hướng tích cực. Các quyết định đầu tư cải tiến và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh sẽ tạo một tiền đề vững chắc cho sự phát triển trong tương lai.

IV.9- Chính sách đối với người lao động:

IV.9.1- Số lượng người lao động trong Công ty



Phân loại theo trình độ lao động			Phân loại theo phân công lao động		
Chỉ tiêu	Số người	Tỷ lệ	Chỉ tiêu	Số người	Tỷ lệ
Đại học	9	16,3%	Ban giám đốc	2	3,6%
Cao đẳng	02	3,6%	BP. Văn phòng	11	20%
Trung cấp, nghề	19	34,5%	BP. Sản xuất	42	76,4%
Khác	25	45,6%			
Cộng	55	100,0%	Cộng	55	100,0%

Nguồn: LKWA

IV.9.2- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp:

Hàng năm Công ty tổ chức cho công nhân thi tay nghề nâng bậc, học lớp trung và dài hạn bồi dưỡng nghiệp vụ nâng cao kiến thức, có chính sách đào tạo con em công nhân viên theo học các ngành Cấp thoát nước, cơ khí, điện công nghiệp với mức trợ cấp cho đại học là 350.000đ/tháng; cao đẳng 250.000đ/tháng; trung cấp 200.000đ/tháng khi tốt nghiệp ra trường công ty sẽ nhận vào làm việc tại công ty. Về chính sách lương thưởng công ty xây dựng trên cơ sở cấp bậc, trình độ tay nghề có chính sách thu hút nhân tài bằng cách xây dựng thang bậc lương giữa các bộ phận như bộ phận quản lý, công nhân sản xuất, phục vụ... Ngoài ra người lao động được hưởng tiền ăn giữa ca, tiền tàu xe đi phép các chế độ khác theo quy định của luật định.

IV.10- Chính sách cổ tức:

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật. Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ chi trả cổ tức dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị.

Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông với xu hướng tăng qua các năm, lần lượt như sau: năm 2008 với mức cổ tức là 4,32%, năm 2009 là 8%, năm 2010 là 9% và năm 2011 là 10%. Dự kiến mức cổ tức chi trả năm 2012 là 10%.

IV.11- Tình hình hoạt động tài chính:

IV.11.1- Các chỉ tiêu cơ bản:

❖ Trích khấu hao TSCĐ



Khấu hao tài sản cố định được tính theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính của tài sản, tỉ lệ khấu hao phù hợp với Thông tư 203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009.

Thời gian khấu hao bình quân ước tính theo nhóm tài sản như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc	: 25-50 năm
Máy móc, thiết bị	: 08-10 năm
Phương tiện vận tải truyền dẫn	: 10-30 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	: 05-10 năm

❖ Mức lương bình quân

Mức lương bình quân của người lao động trong năm 2010 là 3.200.000 đồng/tháng, năm 2011 là 3.300.000 đồng/tháng. Mức lương bình quân của Công ty so với mức lương bình quân của các doanh nghiệp cùng ngành còn thấp, nhưng so với địa bàn thị xã Long Khánh thì ở mức trung bình khá.

❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đúng và đầy đủ các khoản nợ của Công ty khi đến hạn. Công ty hiện không có các khoản nợ phải thanh toán quá hạn nào.

❖ Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc các nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước như các khoản thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác theo quy định.

Số dư các khoản phải nộp theo luật định của công ty như sau:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2010	31/12/2011
- Thuế Giá trị gia tăng	264.461.421	178.752.856
- Thuế Thu nhập doanh nghiệp	679.180.862	375.045.841
- Thuế và các khoản phải nộp khác	194.911.406	228.581.286
Cộng	1.138.553.689	782.379.983

Nguồn: BCTC năm 2010, 2011 được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Đất Việt

❖ Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện đầy đủ việc trích lập các Quỹ theo đúng quy định. Số dư các quỹ của Công ty tại các thời điểm như sau:



Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2010	31/12/2011
Quỹ đầu tư phát triển	422.580.072	733.241.269
Quỹ khen thưởng - phúc lợi	(9.049.000)	92.115.258
Quỹ dự phòng tài chính	201.328.000	351.955.130
Tổng cộng	614.859.072	1.177.311.657

Nguồn: BCTC năm 2010, 2011 được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Đất Việt

❖ **Tình hình công nợ:**

Số dư công nợ phải thu và phải trả của công ty như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chi tiêu	31/12/2010	31/12/2011
Các khoản phải thu			
1	Phải thu khách hàng	7.860	7.428
2	Trả trước cho người bán	83	2.530
3	Các khoản phải thu khác	4	2
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(27)	(27)
	Tổng cộng	7.920	9.933
Các khoản phải trả			
1	Nợ phải trả người bán	1.357	2.538
2	Người mua trả tiền trước	977	-
3	Các khoản phải trả khác	29	38
4	Dự phòng phải trả	-	-
	Tổng cộng	2.363	2.576

Nguồn: BCTC năm 2010, 2011 được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Đất Việt

❖ **Tổng dư nợ vay**

Đến thời điểm 31/12/2011 Công ty không có khoản vay nợ ngắn hạn và dài hạn nào.

IV.11.2- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2010	Năm 2011
--------------	--------	-------------	-------------



1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	3,58	3,86
- Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	3,05	3,58
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	14,62	13,96
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	17,13	16,22
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Lần	4,92	6,76
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,50	0,61
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	17,81	15,18
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	10,08	10,86
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	9,29	9,30
- Hệ số Lợi nhuận hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	23,74	20,23

IV.12- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

IV.12.1- Hội đồng quản trị

Họ và tên : **NGUYỄN VĂN BÌNH**

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 20/3/1960

Nơi sinh : Hà Tĩnh

Chứng minh nhân dân : số 270729576 do CA. Đồng Nai cấp ngày 12/10/2000

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 20F2 Nguyễn Ái Quốc, KP.6, Trung Dũng, Biên Hòa

Điện thoại liên lạc : 061.3877241

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác :

- Từ T.4/1982 đến T.7/1990 : Công tác tại Nhà máy cơ khí Đồng Nai



- Từ T.7/1990 đến Nay : Phó Giám đốc Công ty TNHH Một Thành viên Cấp nước
Đồng Nai

Chức vụ hiện nay tại LKWA : **Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Phó giám đốc Công ty TNHH Một Thành viên Cấp nước
Đồng Nai

Số cổ phần nắm giữ: 500.000 cổ phần

- Cá nhân nắm giữ : 0 cổ phần

- Đại diện nắm giữ : 500.000 cổ phần (đại diện Công ty TNHH Một Thành
viên Cấp nước Đồng Nai), chiếm 20% vốn điều lệ

Số cổ phần của những người có liên quan : Không có

Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không có

Họ và tên : **LÊ VĂN THỚI**

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 07/11/1958

Nơi sinh : Khánh Hòa

Chứng minh nhân dân : số 270137560 do CA. Đồng Nai cấp ngày 16/10/2003

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 219 Trần Phú, phường Xuân An, thị xã Long Khánh,
Đồng Nai

Điện thoại liên lạc : 061.3877241

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cấp thoát nước

Quá trình công tác :

- Từ năm 1976 đến năm 1996: Tổ trưởng đường ống – Xí nghiệp nước Long Khánh

- Từ năm 1997 đến năm 2007: Phó Giám Đốc – Xí nghiệp nước Long Khánh

- Từ năm 2008 đến năm 2010: Phó Giám Đốc – Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh

- Từ năm 2010 đến năm Nay : Giám Đốc – Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh



Chức vụ hiện nay tại LKWA : **Phó chủ tịch Hội đồng quản trị, kiêm Giám đốc**

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có

Số cổ phần nắm giữ: 279.081 cổ phần

- Cá nhân nắm giữ : 4.081 cổ phần, chiếm 0,16% vốn điều lệ
- Đại diện nắm giữ : 275.000 cổ phần (đại diện Công ty TNHH Một Thành viên Cấp nước Đồng Nai), chiếm 11% vốn điều lệ

Con: Lê Thị Kim Tuyết 1.100 cổ phần chiếm 0,0044% trên vốn điều lệ.

Số cổ phần của những người có liên quan : Con: Lê Văn Tú 300 cổ phần chiếm 0,0012% trên vốn điều lệ.

Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không có

Họ và tên : **LÊ VĂN ANH**

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 01/01/1962

Nơi sinh : Quảng Nam

Chứng minh nhân dân : số 270527307 do CA. Đồng Nai cấp ngày 16/10/2003

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 160A Trần Phú (nổi dài), thị xã Long Khánh, Đồng Nai

Điện thoại liên lạc : 061.3877241

Trình độ chuyên môn : Trung cấp kế toán

Quá trình công tác :

- Từ năm 1983 đến năm 1986: Nhân viên Xí nghiệp Vận tải Ôtô Số 2
- Từ năm 1987 đến năm 1991: Nhân viên Xí nghiệp Đường Cồn 2-9
- Từ năm 1992 đến năm 1997: Phó phòng kinh doanh Xí nghiệp Nước Long Khánh
- Từ năm 1998 đến năm 2007: Kế toán trưởng Xí nghiệp Nước Long Khánh



- Từ năm 2008 đến năm Nay: Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
- Chức vụ hiện nay tại LKWA : **Thành viên Hội Đồng Quản trị kiêm Kế toán trưởng**
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 252.381 cổ phần
- Cá nhân nắm giữ : 2.381 cổ phần, chiếm 0,095% vốn điều lệ
- Đại diện nắm giữ : 250.000 cổ phần (đại diện Công ty TNHH Một Thành viên Cấp nước Đồng Nai), chiếm 10% vốn điều lệ
- Số cổ phần của những người có liên quan : Con: Lê Quốc Nhật 100 cổ phần chiếm 0,0004% trên vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không có
- Họ và tên : **NGUYỄN MINH HUY**
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 28/03/1957
- Nơi sinh : Quận 1, TP Hồ Chí Minh
- Chứng minh nhân dân : số 271949995 do CA. Đồng Nai cấp ngày 10/08/2005
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : B31 Phan Chu Trinh, P Quang Vinh, Biên Hòa, Đồng Nai
- Điện thoại liên lạc : 0903712244
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản Trị Kinh Doanh
- Quá trình công tác :
- Từ năm 2000 đến năm 2004: Phó giám đốc xí nghiệp nhà máy Sonadezi
- Từ năm 2005 đến năm 2011: Chánh văn phòng, trưởng ban Tổng công ty Sonadezi
- Từ năm 2011 đến hiện nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình
- Chức vụ hiện nay tại LKWA : **Thành viên Hội đồng quản trị**



Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Thành Viên HĐQT công ty AMATA
: Phó Tổng Giám đốc Sonadezi

Số cổ phần nắm giữ: 98.000 cổ phần

- Cá nhân nắm giữ : 0 cổ phần

- Đại diện nắm giữ : 98.000 cổ phần (đại diện Công ty Cổ phần Xây dựng Sonadezi), chiếm 3,92% vốn điều lệ

Số cổ phần của những người có liên quan : Không có

Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không có

Họ và tên : **ĐÀO QUÝ TÍNH**

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 01/4/1964

Nơi sinh : Hưng Yên

Chứng minh nhân dân : số 271601564 do CA. Đồng Nai cấp ngày 09/11/1999

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 127 hẻm Khổng Tử, phường Xuân Trung, thị xã Long Khánh, Đồng Nai

Điện thoại liên lạc : 061.3877241

Trình độ chuyên môn : Trung cấp địa chất

Quá trình công tác :

- Từ năm 1985 đến năm 1995: Công tác tại Đoàn Địa Chất 707 – Lâm Đồng

- Từ năm 1995 đến năm 2000: Chủ cơ sở khoan giếng Tính – Đồng Nai

- Từ năm 2000 đến hiện nay : Giám đốc Công ty TNHH Thanh Sơn Tính

Chức vụ hiện nay tại LKWA : **Thành viên Hội Đồng Quản Trị**

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Giám đốc Công ty TNHH Thanh Sơn Tính



Số cổ phần nắm giữ:	130.000 cổ phần
- Cá nhân nắm giữ	: 130.000 cổ phần, chiếm 5,2% vốn điều lệ
- Đại diện nắm giữ	: 0 cổ phần
Số cổ phần của những người có liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty	: Không có

IV.12.2- Ban giám đốc

Họ và tên	: LÊ VĂN THỚI
(Sơ yếu lý lịch của Ông Lê Văn Thới đã được trình bày ở mục IV.12.1. Hội đồng quản trị)	
Họ và tên	: NGUYỄN VĂN HÒA
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 22/3/1968
Nơi sinh	: Bà Rịa – Vũng Tàu
Chứng minh nhân dân	: số 271806616 do CA. Đồng Nai cấp ngày 03/7/2003
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 94B Trần Phú, phường Xuân Thanh, thị xã Long Khánh, Đồng Nai
Điện thoại liên lạc	: 061.3877241
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư cấp thoát nước
Quá trình công tác	:
- Từ năm 1991 đến năm 2002:	Nhân viên xí nghiệp nước Long Khánh
- Từ năm 2002 đến năm 2008:	Trưởng phòng kế hoạch xí nghiệp nước Long Khánh
- Từ năm 2008 đến hiện nay	: Phó giám đốc công ty CP cấp nước Long Khánh
Chức vụ hiện nay tại LKWA	: Phó Giám đốc Công ty, kiêm Chủ tịch Công đoàn
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	: Không có



Số cổ phần nắm giữ	:	31.600 cổ phần
- Cá nhân nắm giữ	:	6.600 cổ phần, chiếm 0,26% vốn điều lệ
- Đại diện nắm giữ	:	25.000 cổ phần (đại diện Công đoàn), chiếm 1% vốn điều lệ
Số cổ phần của những người có liên quan	:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty	:	Không có

IV.12.3- Ban kiểm soát

Họ và tên	:	NGUYỄN THỊ THANH TÂM
Giới tính	:	Nữ
Ngày sinh	:	15/6/1963
Nơi sinh	:	Thái Bình
Chứng minh nhân dân	:	số 270869586 do CA. Đồng Nai cấp ngày 14/6/2007
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	1/1/14, Khu phố 3, phường Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai
Điện thoại liên lạc	:	061.3877241
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	
- Từ năm 1983 đến năm 2009:	:	Nhân viên kế toán – Công ty TNHH MTV XDCN Đồng Nai
Chức vụ hiện nay tại LKWA	:	Trưởng ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Kế toán - Công ty Công ty TNHH MTV XDCN Đồng Nai
Số cổ phần nắm giữ	:	250.000 cổ phần
- Cá nhân nắm giữ	:	0 cổ phần



- Đại diện nắm giữ : 250.000 cổ phần (đại diện Công ty TNHH Một Thành viên Cấp nước Đồng Nai), chiếm 10% vốn điều lệ
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không có
- Họ và tên : **TRẦN VĂN KHOÁT**
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 22/10/1967
- Nơi sinh : Sóc Trăng
- Chứng minh nhân dân : số 17A-90-1056612 do Quân khu 7 cấp ngày 01/9/2002
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 181/1 Lê Hồng Phong, phường 3, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại liên lạc : 061.3877241
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác :
- Từ T8/1990 đến T12/1991 : Kế toán trưởng – Xí nghiệp SXCBCU' HXK – Bộ tham mưu Quân khu 7
 - Từ T01/1992 đến T12/1996 : Kế toán phó – Công ty Phương Đông – Bộ tư lệnh Quân khu 7
 - Từ T01/1997 đến T5/1997 : Kế toán trưởng – Công ty Đầu tư Miền Đông – Bộ tư lệnh Quân khu 7
 - Từ T6/1997 đến T6/1998 : Kế toán phó – Công ty Liên doanh Garden Plaza Miền Đông – Quân khu 7
 - Từ T7/1998 đến T12/2005 : Kế toán trưởng – Siêu thị Miền Đông – Quân khu 7
 - Từ T01/2006 đến T12/2006 : Dạy học – Trường Cao Đẳng Bách Việt
 - Từ T01/2007 đến T12/2008 : Trưởng Phòng Tài chính Kế toán Công ty Cổ phần Nhựa Tân Tiến
 - Từ T01/2009 đến hiện nay : Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính - Công ty Cổ phần Nhựa Tân Tiến



Chức vụ hiện nay tại LKWA : ***Thành viên ban kiểm soát***

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính - Công ty Cổ phần Nhựa Tân Tiến

Số cổ phần nắm giữ: 147.000 cổ phần

- Cá nhân nắm giữ : 0 cổ phần

- Đại diện nắm giữ : 147.000 cổ phần (đại diện Công ty Cổ phần Nhựa Tân Tiến), chiếm 5,88% vốn điều lệ

Số cổ phần của những người có liên quan : Không có

Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không có

Họ và tên : **NGUYỄN THỊ HỒNG CHÂU**

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 05/5/1984

Nơi sinh : Đồng Nai

Chứng minh nhân dân : 271603397

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 661 Hùng Vương, KP.3, phường Xuân Hòa, thị xã Long Khánh, Đồng Nai

Điện thoại liên lạc : 061.3877241

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán – Tài chính

Quá trình công tác :

- Từ T01/2009 đến hiện nay : Nhân viên Kế toán – Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh

Chức vụ hiện nay tại LKWA : ***Thành viên ban kiểm soát***

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có



Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần
Số cổ phần của những người có liên quan :	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty :	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty :	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty :	Không có

IV.12.4- Kế toán trưởng

- Ông LÊ VĂN ANH - Chức vụ: Kế toán trưởng

(Sơ yếu lý lịch của Ông Lê Văn Anh đã được trình bày ở mục IV.12.1. Hội đồng quản trị)

IV.13- Tài sản:

Tình hình tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2011 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
1	Tài sản cố định	26.375	15.597
	- Nhà cửa, vật kiến trúc	4.354	1.953
	- Máy móc thiết bị	2.377	1.104
	- Phương tiện vận tải	19.388	12.418
	- Dụng cụ quản lý	256	122
2	Tài sản cố định khác	166	154
	Tổng cộng	26.541	15.751

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2011

Ngoài ra, Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đang quản lý sử dụng 7.115,10 m² đất (được Nhà nước giao và cho thuê để sử dụng), chi tiết gồm có:

Stt	Khu đất	Địa chỉ	Diện tích (m ²)
1	Khu văn phòng	02bis Cách Mạng tháng 8 - TX Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	1.250,90



2	Đất Nhà máy số 1	Đường Nguyễn Văn Cừ - Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	296,20
3	Đất Nhà máy số 2	Đường Trần Phú - Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	434,90
4	Đất Nhà máy số 3	Đường Trần Phú - Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	251,80
5	Đất Nhà máy số 4	Đường Hùng Vương - Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	136,40
6	Đất Nhà máy số 5	Đường Hùng Vương - Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	282,90
7	Đất Nhà máy số 6	Quốc lộ I - Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	357,00
8	Đất Nhà máy số 7	Quốc lộ I - Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	826,80
9	Đất Nhà máy số 8	Quốc lộ I - Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	126,60
10	Đất Nhà máy số 9	Đường Xuân Trung – Thị xã Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	304,90
11	Đất Nhà máy số 10	Bảo Vinh – Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	35,70
12	Đất Nhà máy số 11+11A	Phú Bình - Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	2.624,00
13	Đất Nhà máy số 12	Phú Bình - Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai	187,00
	Tổng diện tích		7.115,10

Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh

IV.14- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2011	Kế hoạch Năm 2012	Tăng/giảm 2012/2011
Vốn điều lệ	25.000	25.000	-
Doanh thu thuần	21.478	20.527	(4,43%)
Lợi nhuận sau thuế	3.150	3.156	0,19%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	14,67%	15,37%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	12,60%	12,62%	-
Cổ tức	10%	10%	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2012 của LKWA



Doanh thu, lợi nhuận thực hiện năm 2011 của Công ty tương ứng đạt 109,58% và 109,61% kế hoạch năm 2011.

Các căn cứ để đạt được doanh thu, lợi nhuận năm 2012:

❖ **Về sản xuất nước:**

- Từng bước giảm tỷ lệ thất thoát nước 0,50% /năm bằng cách thay thế các loại đồng hồ sử dụng trên 10 năm đo đếm không còn chính xác, sử dụng đồng hồ đo nước cấp B đồng thời khoanh vùng tách mạng tìm nguyên nhân thất thoát và có biện pháp khắc phục; gắn van một chiều, van xả khí tại các trạm bơm để hạn chế lượng hơi dư trong mạng, duy trì công tác cải tạo và thay thế các đường ống lâu năm, hư mục...
- Lập phương án giá thành nước máy theo hướng dẫn thông tư liên tịch số 95/TTLT-BTC-BXD -BNN ngày 19/05/2009 để điều chỉnh giá tiêu thụ nước máy cho phù hợp với giá thành sản xuất và giá thành toàn bộ của công ty để tăng doanh thu bù đắp chi phí và có nguồn đầu tư mở rộng sản xuất.
- Đầu tư mở mạng cấp nước vào khu dân cư, khu, cụm công nghiệp để tăng số lượng khách hàng và sản lượng sản xuất
- Có khách hàng ổn định, mức tiêu thụ trong tầm dự tính của công ty.

❖ **Về xây lắp đường ống:**

- Năm 2009, 2010 và năm 2011 công ty đã từng bước tăng nhanh hoạt động của lĩnh vực SXKD, vì đây là hoạt động chiếm tỷ trọng đáng kể trên tổng doanh thu công ty (năm 2009 chiếm 52%, năm 2010 chiếm 41,7% năm 2011 chiếm 41,53%) và đóng góp quan trọng vào lợi nhuận của công ty năm. Để đạt được mục tiêu này công ty đã tổ chức khai thác những công trình cấp nước có dự án thi công và lập hồ sơ dự và đấu thầu.

❖ **Kế hoạch đầu tư, dự án:**

- Thi công lắp đặt tuyến ống PVC D60 trên địa bàn thị xã Long Khánh.
- Làm hồ sơ xin khoan thăm dò 02 giếng và khai thác ở hai vị trí đất ở ấp Núi Tung - Xã Suối tre và Hẻm 10C - Hoàng Diệu - Xuân Thanh, để lấy nước phục vụ cụm công nghiệp Suối Tre.
- Xây dựng nhà xưởng, hệ thống điện, lắp đặt 02 máy bơm chìm 40 - 60 m³/h và các thiết bị khác cho 02 nhà máy ở ấp Núi Tung - Xã Suối tre và Hẻm 10C - Hoàng Diệu - Xuân Thanh.
- Thi công lắp đặt tuyến ống HDPE D100 và tuyến ống HDPE D200 ở ấp Núi



Tung - Xã Suối Tre và Hẻm 10C - Hoàng Diệu - Xuân Thanh.

- Làm thủ tục xin giới thiệu địa điểm 2 hecta đất ở xã Suối Tre để xây dựng khu xử lý nước và tiếp nhận nguồn nước từ Gia Tân về. Để cung cấp phục vụ nước sinh hoạt cho nhân dân trong thị xã và các cụm công nghiệp đóng trên địa bàn thị xã Long Khánh.

IV.15- Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch: Không có

IV.16- Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:
Không có

V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Loại chứng khoán : **cổ phần phổ thông**
2. Mệnh giá : **10.000 đồng**
3. Tổng số chứng khoán ĐKGD : **2.500.000 cổ phần**
4. Phương pháp tính giá:

4.1. Giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách của một cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh tại thời điểm 31/12/2011 được tính như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách (BV)} = \frac{\text{Nguồn Vốn chủ sở hữu – Nguồn kinh phí và các quỹ}}{\text{Số cổ phần đang lưu hành}}$$

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2010	31/12/2011
1	Nguồn Vốn chủ sở hữu	Đồng	28.724.145.139	29.323.445.051
2	Nguồn kinh phí và các quỹ	Đồng	2.229.810	5.946.464
3	Số cổ phiếu đang lưu hành	Cổ phiếu	2.500.000	2.500.000
4	Giá trị sổ sách	Đồng/cổ phiếu	11.489	11.727

Nguồn: BCTC 2010, 2011 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Đất Việt

4.2 Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên

Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh lựa chọn phương pháp bình quân giá trị sổ sách tại 2 thời điểm 31/12/2010 và 31/12/2011 để tính giá tham chiếu cho cổ phiếu của



Công ty trong ngày giao dịch đầu tiên.

Giá trị sổ sách bình quân: $(11.489 + 11.727) / 2 = 11.608$ đồng/cổ phiếu.

Công ty đề xuất giá tham chiếu của cổ phiếu trong ngày giao dịch đầu tiên trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội là: 11.500 đồng/cổ phiếu.

5. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài tại thời điểm 05/05/2011 của Công ty là 0%.

Căn cứ theo quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ thì nhà đầu tư nước ngoài mua, bán chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của công ty cổ phần đại chúng.

6. Các loại thuế có liên quan

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng 10% cho tất cả các sản phẩm dịch vụ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty có nghĩa vụ nộp Thuế thu nhập doanh nghiệp với mức thuế suất 25% trên lợi nhuận thu được.

Các loại thuế khác

Các loại thuế khác, Công ty kê khai và nộp theo quy định.

Đối với nhà đầu tư

- Thuế thu nhập cá nhân

Theo quy định tại Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/09/2009 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân, thì thu nhập từ đầu tư vốn (bao gồm cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu), chuyển nhượng vốn, thu nhập từ thừa kế chứng khoán, nhận quà tặng là chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân là các thu nhập thuộc diện chịu thuế TNCN.

- Thuế Thu nhập doanh nghiệp

Thông tư 130/2008/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định thu nhập từ chuyển nhượng vốn và chuyển nhượng chứng khoán là những thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.



VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tổ chức đăng ký giao dịch:

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Trụ sở chính 02bis Cách Mạng Tháng Tám, phường Xuân Bình, thị xã Long Khánh,
tỉnh Đồng Nai

Điện thoại (84-61) 3877.241 Fax: (84-61) 3783.897

Website www.capnuoclongkhanh.com.vn

Email capnuoclongkhanh@yahoo.com.vn

2. Tổ chức kiểm toán:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN ĐẤT VIỆT

Trụ sở chính 2 Huỳnh Khương Ninh, phường ĐaKao, quận I, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại (84-8) 3910.5401 Fax: (84-8) 3910.5402

Website vietland@vietland-audit.com

3. Tổ chức tư vấn:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHƯƠNG ĐÔNG (ORS)

Hội sở

Địa chỉ 194 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại (84-08) 39 144 290 Fax: (84-08) 39 142 295

E-mail ors@ors.com.vn Website: www.ors.com.vn

PGD Bến Thành

Địa chỉ Lầu 2, 186- 188 Lê Thánh Tôn, P.Bến Thành, Q.1, TP HCM

Điện thoại (84-08) 6275 4204 Fax: (84-08) 3521 0511

Chi nhánh Tân bình

Địa chỉ 435G-H (Lầu 1) Hoàng Văn Thụ, P4, Q.TB, TP HCM

Điện thoại (84-8) 38 118 924 Fax: (84-8) 38 118 927

Chi nhánh Đồng Biên - Biên Hòa

Địa chỉ 72/15 Đồng Khởi, P.Tam Hiệp, TP Biên Hòa

Điện thoại (84-061) 8 878 073 Fax: (84-061) 8 878 075

Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ 260 - 262 Bà Triệu, P.Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại (84-04) 39 726 165 Fax: (04) 39 726 165



VII. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I** : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
2. **Phụ lục II** : Điều lệ công ty.
3. **Phụ lục III** : Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2010, 2011
4. **Phụ lục VI** : Sơ yếu lý lịch của các thành viên chủ chốt.





Long Khánh, ngày tháng năm 2012

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH**



Chủ tịch Hội đồng quản trị

Giám đốc

NGUYỄN VĂN BÌNH

LÊ VĂN THỜI

Trưởng Ban kiểm soát

Kế toán trưởng

NGUYỄN THỊ THANH TÂM

LÊ VĂN ANH

**TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHƯƠNG ĐÔNG**

ORS
securities

Q. Tổng Giám đốc

